

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ BÁN DẪN VÀ VI MẠCH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ BÁN DẪN VÀ VI MẠCH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SEMICONDUCTOR AND MICROCHIP TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SMT COMPANY LIMITED

2. Mã số doanh nghiệp: 0110699951

3. Ngày thành lập: 26/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 8, Tòa Nhà AC, Số 3 Ngõ 78 Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0934468181

Fax:

Email: hangbui181@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Luật Viễn thông 2009)	4652
5.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	8220
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
7.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
8.	Lập trình máy vi tính	6201
9.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
11.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
12.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312

13.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	6399
14.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính);	6619
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản 2020) - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản 2020) - Dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 75 Luật kinh doanh bất động sản 2020) - Sàn giao dịch bất động sản (Điều 69 Luật kinh doanh bất động sản 2020) (Trừ hoạt động đấu giá bất động sản)	6820
16.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
17.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
18.	Quảng cáo (Luật Quảng cáo 2012)	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Môi giới chuyển giao công nghệ; - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Đánh giá công nghệ; - Giám định công nghệ; - Xúc tiến chuyển giao công nghệ.	7490
22.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (Không kinh doanh tại trụ sở)	2511
23.	Sản xuất linh kiện điện tử (Không kinh doanh tại trụ sở)	2610(Chính)
24.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính (Không kinh doanh tại trụ sở)	2620
25.	Sản xuất thiết bị truyền thông (Luật Viễn thông 2009)	2630
26.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng (Không kinh doanh tại trụ sở)	2640

27.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học (Không kinh doanh tại trụ sở)	2731
28.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác (Không kinh doanh tại trụ sở)	2732
29.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại (Không kinh doanh tại trụ sở)	2733
30.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng (Không kinh doanh tại trụ sở)	2740
31.	Sản xuất đồ điện dân dụng (Không kinh doanh tại trụ sở)	2750
32.	Sản xuất thiết bị điện khác (Không kinh doanh tại trụ sở)	2790
33.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy) (Không kinh doanh tại trụ sở)	2811
34.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu (Không kinh doanh tại trụ sở)	2812
35.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác (Không kinh doanh tại trụ sở)	2813
36.	Sản xuất bị, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động (Không kinh doanh tại trụ sở)	2814
37.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp (Không kinh doanh tại trụ sở)	2816
38.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) (Không kinh doanh tại trụ sở)	2817
39.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén (Không kinh doanh tại trụ sở)	2818
40.	Sản xuất máy thông dụng khác (Không kinh doanh tại trụ sở)	2819
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4791
42.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác (không bao gồm kinh doanh bất động sản); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan) (không bao gồm kinh doanh bất động sản); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan (không bao gồm kinh doanh bất động sản);	5210
43.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

